TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TG** **TỈNH BĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ	*TG, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2021/TLST-HN&GĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lường Thị Th**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản C, xã QN, huyện TG, tỉnh ĐB.

- Bị đơn: Anh **Lò Văn M**, tên gọi khác: Lường Văn M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản C, xã QN, huyện TG, tỉnh ĐB.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Cà Thị C, sinh năm 1984.
- Bà Lò Thị D, sinh năm 1962.
- Bà Lường Thị B, sinh năm 1965.
- Bà Lò Thị Cg, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Bản C, xã QN, huyện TG, tỉnh BĐ.

- Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, đại diện theo ủy quyền là Giám đốc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện TG, tỉnh BĐ.

Địa chỉ trụ sở: Khối Trường Xuân, thị trấn TG, huyện TG, tỉnh BĐ.

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, đại diện theo ủy quyền là Giám đốc chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện TG, tỉnh BĐ.

Địa chỉ trụ sở: Khối Tân Giang, thị trấn TG, Huyện TG, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217 và Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Nguyên đơn chị Lường Thị Th rút một phần yêu cầu khởi kiện về chia tài sản, phân chia nghĩa vụ trả nợ khi ly hôn, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập và nhất trí không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc rút một phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lường Thị Th và anh Lò Văn M (Lường Văn M).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao Lò Văn H, sinh ngày 02/4/2009 cho chị Lường Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn. Anh Lò Văn M chưa cấp dưỡng nuôi con chung. Còn Lò Văn Hg đã thành niên và có khả năng lao động, chị Lường Thị Th và anh Lò Văn M không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau ly hôn chị Lường Thị Th có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Lò Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Lò Văn M, chị Lường Thị Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Lường Thị Th, anh Lò Văn M đã tự thỏa thuận chia tài sản chung xong, chị Lường Thị Th rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Nợ chung, riêng: Chị Lường Thị Th, anh Lò Văn M đã tự thỏa thuận phân chia nghĩa vụ trả nợ xong, chị Lường Thị Th rút yêu cầu khởi kiện về phân chia nghĩa vụ trả nợ khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lường Thị Th, anh Lò Văn M được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại đối với phần yêu cầu khởi kiện đã rút.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND Huyện TG;
- Chi cục THADS Huyện TG;
- TAND tỉnh BĐ;
- UBND xã QN, Huyện TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tằng